

Số: 5129 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với  
Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia  
Thành phố Hồ Chí Minh**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 61/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định điều kiện thành lập và giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục kèm theo Công văn số 60/CV-TTKĐ ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, với những nội dung sau:

1. Đối tượng hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục

- Cơ sở giáo dục đại học và trường trung cấp chuyên nghiệp;



- Chương trình đào tạo giáo dục đại học (trình độ cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ) và chương trình giáo dục trung cấp chuyên nghiệp (trình độ trung cấp chuyên nghiệp).

## 2. Phạm vi hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục

Các cơ sở giáo dục đại học, các trường trung cấp chuyên nghiệp, các chương trình đào tạo giáo dục đại học, các chương trình giáo dục trung cấp chuyên nghiệp trong hệ thống giáo dục quốc dân trên phạm vi cả nước; trừ các cơ sở giáo dục và các chương trình đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

## 3. Các hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 61/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định điều kiện thành lập và giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; Giám đốc các đại học quốc gia, đại học vùng; Giám đốc các học viện; Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Như Điều 3;
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Cục KTKĐ-QĐ.

KT. BỘ TRƯỞNG



Bùi Văn Ga

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
Số chứng thực 005657 Quyền số: -SCT/BS

Ngày 23-05-2024

TU. CHỦ TỊCH

CÔNG CHỨC TƯ PHÁP-HỘ TỊCH



Đỗ Thị Kiều Hạnh



**DECISION****Re: Licensing educational quality accreditation activities for the VNU-HCM Center for Education Accreditation****MINISTER OF EDUCATION AND TRAINING**

Pursuant to Decree No. 36/2012/ND-CP dated 18 April 2012 of the Government regulating the functions, tasks, powers, and organizational structure of ministries and ministerial-level agencies;

Pursuant to Decree No. 32/2008/ND-CP dated 19 March 2008 of the Government regulating the functions, tasks, powers, and organizational structure of the Ministry of Education and Training;

Pursuant to Circular No. 61/2012/TT-BGDĐT dated 28 December 2012 of the Minister of Education and Training promulgating regulations on conditions for establishment and dissolution, tasks and powers of quality accreditation organizations amount of education;

Pursuant to Decision No. 5570/QĐ-BGDĐT dated 22 November 2013 of the Minister of Education and Training to establish the VNU-HCM Center for Education Accreditation;

Pursuant to the application dossier for licensing educational quality accreditation activities attached to Official Dispatch No. 60/CV-TTKĐ dated 27 October 2014 of the VNU-HCM Center for Education Accreditation;

At the request of the Director of the Department of Education Testing and Accreditation,

**DECIDES**

**Article 1.** To license educational quality accreditation activities for the VNU-HCM Center for Education Accreditation, with the following contents:

1. Objects of educational quality accreditation activities

- Higher education institutions and professional secondary schools;
- Higher education training program (college, university, master's, doctoral level) and professional secondary education program (professional intermediate level).

2. Scope of educational quality accreditation activities

Higher education institutions, professional secondary schools, higher education training programs, and professional secondary education programs in the national education system nationwide; except for educational institutions and training programs under the management authority of Vietnam National University – Hochiminh City.

3. Education quality accreditation activities

Comply with the provisions of Circular No. 61/2012/TT-BGDĐT dated 28 December 2012, of the Minister of Education and Training promulgating conditions for establishment and dissolution, tasks and powers of organizations. educational quality accreditation agency and other relevant legal regulations.

**Article 2.** This Decision takes effect 5 years from the date of signing.

**Article 3.** Chief Secretary, Director of the Department of Education Testing and Accreditation, Heads of relevant units under the Ministry of Education and Training; Directors of departments of education and training; Directors of national and regional universities; Directors of academies; Rectors of universities, colleges, and professional intermediate schools; Director of the VNU-HCM Center for Education Accreditation assume responsibility for implementing this decision./.

**C.C:**

- Government Office;
- Ministries, ministerial-level agencies, and agencies directly under the Government;
- The People's Committees of provinces and centrally run cities;
- The Minister (to report);
- As Article 3;
- Ministry of Education and Training website;
- On files: VT, Department of Education Testing and Accreditation.

**FOR MINISTER  
DEPUTY MINISTER**

(signed & sealed)

Bui Van Ga

**CERTIFIED TRUE COPY OF THE ORIGINAL**

Certification No. 005657; Volume: SCT/BS

Date: 23 May 2024

By authorization of Chairman

Judicial Official – Registrar

(signed & sealed) Do Thi Kieu Hanh

I, Tu Phuong Thao, ID Card no. 079199015652 issued on 07 April 2021 by the Police Department on Administrative Management of Social Order, undertake that I have accurately translated the contents of this document from Vietnamese to English.

Tôi, Từ Phương Thảo, căn cước công dân số 079199015652 cấp ngày 07/04/2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội, cam đoan đã dịch chính xác nội dung của giấy tờ/văn bản này từ tiếng Việt sang tiếng Anh.

Ngày 24 tháng 05 năm 2024

Người dịch,



TỪ PHƯƠNG THẢO

Date: 24 May 2024

At the People's Committee of District 10, Hochiminh City

I **Dinh Hoàng Việt** as Deputy Head of Judicial Office of District 10  
CERTIFY

Ms. Tu Phuong Thao has appended her signature herein.

Ngày 24 tháng 05 năm 2024 (ngày hai mươi bốn tháng năm năm hai ngàn hai mươi bốn)  
Tại Ủy Ban Nhân Dân Quận 10, TP Hồ Chí Minh

Tôi, **Dinh Hoàng Việt** là Phó Trưởng phòng Tư pháp quận 10  
CHỨNG THỰC

Bà Từ Phương Thảo là người đã ký vào bản dịch này.

Số chứng thực

Quyển số 05 SCT/CKND

Ngày 24 tháng 05 năm 2024



**Dinh Hoàng Việt**

